

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **4541** /LĐTBXH-VP
V/v góp ý vào dự thảo Báo cáo về
giám sát chuyên đề và chất vấn

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2015

Kính gửi:

- Tổng cục Dạy nghề;
- Cục Người có công;
- Cục Bảo trợ xã hội;
- Vụ Bảo hiểm xã hội;
- Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo.

Thực hiện Công văn số 2350/VPCP-TKBT ngày 04/11/2015 của Văn phòng Chính phủ về việc đóng góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo về giám sát chuyên đề và chất vấn, Bộ yêu cầu các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, rà soát, góp ý đối với dự thảo Báo cáo tổng hợp việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ khóa XIII đến năm 2015 (trích gửi kèm theo).

Báo cáo của các đơn vị đề nghị gửi về Bộ (qua Văn phòng Bộ, fax: 04.38248036, email: phongtkth@molisa.gov.vn) **trước 14h00 ngày 06/11/2015** để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Lưu: VT, TKTH.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG BỘ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG BỘ**



Xuân Hân

dụng vốn đầu tư. Quản lý xây dựng đô thị còn nhiều yếu kém.

9. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội

Chính phủ đã chỉ đạo thực hiện nghiêm các nội dung giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn về giảm nghèo, người có công, xuất khẩu lao động, đào tạo nghề và bảo hiểm xã hội.

Trong bối cảnh khó khăn vẫn ưu tiên nguồn lực⁵⁵ và thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, tập trung vào các địa bàn đặc biệt khó khăn. Rà soát, hoàn thiện và tích cực thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở, phát triển hạ tầng, hỗ trợ bảo hiểm y tế, miễn giảm học phí, hỗ trợ sinh hoạt phí cho học sinh dân tộc thiểu số, tín dụng ưu đãi cho học sinh sinh viên, hỗ trợ phát triển sản xuất, xuất khẩu lao động, cho vay ưu đãi hộ nghèo, cận nghèo, trợ giúp pháp lý... Đã ban hành chính sách hỗ trợ bảo vệ, phát triển rừng gắn với giảm nghèo ở khu vực đồng bào dân tộc thiểu số⁵⁶. Đến cuối năm 2015, tỷ lệ hộ nghèo cả nước còn dưới 4,5%, riêng các huyện nghèo còn dưới 28%.

Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với người có công⁵⁷, đẩy nhanh tiến độ xét duyệt hồ sơ tôn đống. Cơ bản hoàn thành tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với gần 2,1 triệu người⁵⁸. Có 98,5% hộ gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình hộ dân cư nơi cư trú. Hỗ trợ về nhà ở đối với trên 72 nghìn hộ người có công⁵⁹. Tích cực thực hiện các đề án xác định hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin; tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

Trong giai đoạn 2011 - 2015, đã đưa trên 450 nghìn người đi làm việc ở nước ngoài⁶⁰. Thúc đẩy mở rộng thị trường, nhất là thị trường có thu nhập và yêu cầu cao⁶¹. Đẩy mạnh công tác đào tạo, dạy ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin đầy đủ cho người lao động; hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động. Tăng cường quản lý nhà nước, kiểm soát chặt việc cấp phép, tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm⁶². Giải quyết các vướng mắc về lao động với một số thị trường lớn (Hàn Quốc, Thái Lan, Malaysia). Kịp thời đưa hàng chục nghìn người lao động từ Libya, Syria về nước an toàn khi xảy ra xung đột.

Tổ chức, sắp xếp lại các trung tâm đào tạo nghề và giáo dục thường xuyên trên địa bàn cấp huyện. Đầu tư cơ sở vật chất, đổi mới chương trình, giáo trình và định hướng dạy nghề theo nhu cầu xã hội. Sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách; nâng cao hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số và hộ nghèo ở địa bàn đặc biệt khó khăn. Từ năm 2011 đến nay, đã đào tạo nghề cho gần 3,2 triệu người, trong đó hỗ trợ đào tạo nghề cho 2,2 triệu.

Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện các chính sách pháp luật về Bảo hiểm xã hội⁶³. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông, nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm xã hội. Số người tham gia bảo hiểm xã hội tăng từ khoảng 9,7 triệu năm 2011 lên 12 triệu năm 2015.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội.

Tuy nhiên, một số chính sách giảm nghèo còn chồng chéo, tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn cao. Chưa giải quyết dứt điểm vướng mắc, tồn đọng trong việc thực hiện chính sách người có công. Còn tình trạng lao động làm việc ở nước ngoài vi phạm quy định, gây khó khăn cho việc mở rộng thị trường. Hiệu quả công tác đào tạo nghề, nhất là đối với lao động nông thôn chưa cao.

10. Lĩnh vực Y tế

Việc giám sát chuyên đề và nội dung chất vấn chủ yếu tập trung vào chất lượng khám chữa bệnh, bảo hiểm y tế, quản lý thuốc chữa bệnh và cơ sở y tế tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm và vấn đề mất cân bằng giới tính khi sinh.

Về nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh gắn với giảm quá tải bệnh viện. Đã ưu tiên bố trí khoảng 7% tổng chi ngân sách nhà nước (nếu tính cả trái phiếu Chính phủ đạt khoảng 7,6%), đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích hợp tác công - tư⁶⁴ để đầu tư phát triển hệ thống cơ sở y tế. Triển khai Đề án giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2013 - 2020; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất⁶⁵, phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh, chuyển giao kỹ thuật; luân phiên cán bộ y tế xuống cơ sở; cải tiến quy trình, ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh; thí điểm triển khai mô hình bác sỹ gia đình... Ưu tiên sử dụng ngân sách địa phương và nguồn vốn ODA⁶⁶ cho các trạm y tế xã. Nâng cao ý thức, đề cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ y tế. Triển khai các quy định về ứng xử, phong cách phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Tăng cường quản lý hoạt động khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế tư nhân; kiểm tra, giám sát việc cấp chứng chỉ, giấy phép hoạt động.

Tăng cường thực hiện Luật Bảo hiểm y tế. Đã nâng mức hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo. Giảm chi phí của người bệnh trong thanh toán bảo hiểm y tế⁶⁷. Khuyến khích mua bảo hiểm y tế theo hộ gia đình. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế. Đến cuối năm 2015, phần đầu tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế là 75% dân số, đạt chỉ tiêu Quốc hội giao.

Tăng cường các biện pháp quản lý chất lượng và giá thuốc; thực hiện nghiêm quy định về kê khai, công bố, niêm yết giá. Cải cách đấu thầu thuốc bảo đảm công khai, minh bạch. Phát triển công nghiệp dược, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước⁶⁸.

Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình và thực hiện các giải pháp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Chú trọng truyền thông thay đổi nhận thức, tâm lý của người dân, nhất là tại các địa phương có tỷ số giới tính khi sinh cao. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm.

Thực hiện nhiều biện pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Triển

64.000 căn hộ, diện tích xây dựng hơn 2,7 triệu m² sàn, giai đoạn đã hoàn thành gần 5.000 căn; (2) Tổng công ty IDICO - Bộ Xây dựng triển khai Dự án nhà ở công nhân khu công nghiệp Nhơn Trạch, Đồng Nai quy mô 3.500 căn, hiện đã hoàn thành đợt 1 với 510 căn, đang triển khai tiếp đợt 2 với gần 1.000 căn; (3) Tổng công ty Viglacera - Bộ Xây dựng triển khai Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị mới Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội, đã hoàn thành giai đoạn 1 và 2 với quy mô 1.063 căn hộ, diện tích sàn xây dựng khoảng 84.000 m² sàn, đáp ứng chỗ ở cho khoảng 4.000 người, đang triển khai giai đoạn 3 với khoảng gần 2.000 căn; (4) Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Thủ đô triển khai dự án nhà ở xã hội Bắc Cổ Nhuế - Chèm đã hoàn thành giai đoạn 1 với 930 căn, đang triển khai giai đoạn 2 với 980 căn...

⁵²Trong hai năm 2013, 2014 và 9 tháng đầu năm 2015, Thanh tra Bộ Xây dựng đã triển khai 182 đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành xây dựng.

⁵³Năm 2013, 2014, Thanh tra Bộ ban hành 94 kết luận, trong đó kiến nghị xử lý về kinh tế các sai phạm là 2.624 tỷ đồng; ban hành 32 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 3,236 tỷ đồng. Trong 9 tháng đầu năm 2015, ban hành 43 kết luận Thanh tra, kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền gần 573 tỷ đồng; ban hành 26 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính tổng số tiền xử phạt là 5,83 tỷ đồng.

⁵⁴Đến nay đã có 60/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng tỉnh (cuối năm 2012 là 58/63); 770/770 thành phố, thị xã, thị trấn đã có quy hoạch chung được duyệt; tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu/quy hoạch chi tiết 1/2000 đạt khoảng 70% (cuối năm 2012 là 60%); quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đạt khoảng 30% so với diện tích đất xây dựng đô thị (cuối năm 2012 là 25%); tỷ lệ quy hoạch xây dựng nông thôn mới đạt khoảng 94,5% (cuối năm 2012 là 64%).

⁵⁵Từ năm 2011 đến 2015, đã dành gần 25 nghìn tỷ đồng NSNN và huy động gần 8 nghìn tỷ đồng

⁵⁶Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/09/2015 về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020.

⁵⁷Trợ cấp thường xuyên trên 1,45 triệu người; trợ cấp một lần gần 55 ngàn người; trợ cấp giáo dục hơn 185 ngàn người; tổ chức điều dưỡng luân phiên cho gần 700 ngàn người, trong đó điều dưỡng tập trung trên 140 ngàn người; nuôi dưỡng, chăm sóc tập trung 1.300 thương bệnh binh nặng.

⁵⁸Tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công 2014 -2015 đạt 2.070.151 người, trong đó số đối tượng được hưởng đúng và đủ chính sách là 1.982.108 người (chiếm tỷ lệ 95,75%); số đối tượng hưởng chưa đầy đủ chính sách là 86.201 người (chiếm 4,16%) và chỉ có 1.872 người (chiếm 0,09%) thuộc đối tượng hưởng sai chính sách.

Phát hiện 4.057 hồ sơ sai sót tại 25 địa phương, kiến nghị thu hồi ngân sách Nhà nước trên 38,7 tỷ đồng.

⁵⁹Trong 2.400 tỷ đồng, ngân sách trung ương là trên 2.200 tỷ đồng. Đến tháng 8/2015, theo báo cáo của các địa phương đã được cấp kinh phí, đã có 52.351 hộ đã hoàn thành việc hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg (trong đó có 33.768 hộ được xây mới nhà ở và 18.583 hộ được sửa chữa, cải tạo lại nhà ở), 10.925 hộ đang triển khai thực hiện (trong đó có 5.680 hộ xây mới nhà ở và 5.245 hộ sửa chữa, cải tạo nhà ở), việc thực hiện hỗ trợ đến nay đạt tỷ lệ 88% số hộ cần hỗ trợ theo kế hoạch.

⁶⁰Năm 2014, cả nước có 106 nghìn người đi làm việc ở nước ngoài, là năm có số lượng người lao động đi làm việc ở nước ngoài lớn nhất từ trước tới nay. Trong 10 tháng đầu năm 2015, tổng số lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là 99.415 lao động (31.772 lao động nữ), vượt 4,65% kế hoạch năm 2015 và bằng 109,1% so với cùng kỳ năm ngoái.

⁶¹Nhật Bản, Đài Loan (Trung Quốc), Úc, Đức, một số thị trường Trung Đông.

⁶²Đến tháng 6/2015, có 214 doanh nghiệp được cấp giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, trong đó có 44 doanh nghiệp Nhà nước, 34 công ty cổ phần Nhà nước giữ cổ phần chi phối, 46 công ty cổ phần mà Nhà nước không giữ cổ phần chi phối và 69 công ty cổ phần và 21 công ty trách nhiệm hữu hạn. Từ năm 2007 đến tháng 6/2015, đã tiến hành 378 cuộc thanh tra, kiểm tra và đưa ra hơn 2.000 kiến nghị đối với các doanh nghiệp nhằm hướng dẫn, chấn chỉnh các doanh nghiệp hoạt động theo đúng quy định của pháp luật về đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài. Đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 187 lượt doanh nghiệp, trong đó phạt tiền 102 lượt doanh nghiệp; phạt cảnh cáo đối với 85 doanh nghiệp; đình chỉ thực hiện hợp đồng có thời hạn từ 3 đến 6 tháng đối với 14 lượt doanh nghiệp; đình chỉ thực hiện hợp đồng và đình chỉ hoạt động đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài từ 3 tháng đến 12 tháng đối với 14 lượt doanh nghiệp; có văn bản chấn chỉnh, nhắc nhở 87 doanh nghiệp. Thu hồi giấy phép của 44 doanh nghiệp do hoạt động không có hiệu quả.

⁶³Luật số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014 về Bảo hiểm xã hội; Nghị quyết số 93/2015/QH13 ngày 22/06/2015 về việc thực hiện chính sách hưởng bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động; Nghị định số 23/2011/NĐ-CP ngày 04/04/2011 điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc; Nghị định số 35/2012/NĐ-CP ngày 18/04/2012 điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc; Nghị định số 73/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ

việc; Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/08/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Nghị định số 153/2013/NĐ-CP ngày 08/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2007/NĐ-CP ngày 19/04/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân; Nghị định số 05/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Nghị định số 09/2015/NĐ-CP ngày 22/01/2015 điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc; Nghị định số 88/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/08/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (có hiệu lực ngày 25/11/2015).

⁶⁴ Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 15/12/2014 về một số cơ chế, chính sách phát triển y tế trong đó có đẩy mạnh xã hội hóa và kết hợp công tư trong hoạt động khám, chữa bệnh.

⁶⁵ Xây mới 05 bệnh viện: Việt Đức cơ sở 2, Bạch Mai cơ sở 2, Bệnh viện chấn thương chỉnh hình trung ương Thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Nhi đồng và Bệnh viện Ung bướu Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số 4.500 giường bệnh.

⁶⁶ Trong số 287 xã chưa có trạm y tế, các nhà tài trợ ODA đã cam kết xây dựng 70 trạm y tế xã cho 10 tỉnh khó khăn bằng nguồn vốn Chương trình hỗ trợ ngân sách không hoàn lại của EU giai đoạn II; cam kết xây dựng 24 trạm y tế xã ở khu vực Tây Nguyên từ nguồn vốn Dự án Hỗ trợ y tế Tây Nguyên 2, vay vốn của ADB.

⁶⁷ Thanh toán 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người có công với cách mạng, cựu chiến binh, trẻ em dưới 6 tuổi, người thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng, người thuộc hộ gia đình nghèo; người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người đang sinh sống tại xã đảo, huyện đảo, thân nhân của người có công với cách mạng là cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con của liệt sỹ; người có công nuôi dưỡng liệt sỹ; 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh và không áp dụng giới hạn tỷ lệ thanh toán một số thuốc, hóa chất, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế đối với: Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, bệnh binh khi điều trị vết thương, bệnh tật tái phát; trẻ em dưới 6 tuổi; 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh tại tuyến xã; 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp chi phí cho một lần khám bệnh, chữa bệnh thấp hơn 15% mức lương cơ sở; 100% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh có thời gian tham gia bảo hiểm y tế 5 năm liên tục tính từ thời điểm người đó tham gia bảo hiểm y tế đến thời điểm đi khám bệnh, chữa bệnh và có số tiền cùng chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh lũy kế trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở, tính từ thời điểm tham gia bảo hiểm y tế đủ 5 năm liên tục, trừ trường hợp tự đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến; 95% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng, thân nhân của người có công với cách mạng, trừ thân nhân của người có công với cách mạng là cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con của liệt sỹ; người có công nuôi dưỡng liệt sỹ, người thuộc hộ gia đình cận nghèo; 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với các đối tượng khác.

⁶⁸ So sánh giá thuốc trúng thầu tại bệnh viện giữa Việt Nam với Thái Lan, Trung Quốc (năm 2012) cho thấy: Tại Thái Lan, so sánh giá của 25 mặt hàng cùng tên thương mại, cùng hoạt chất, cùng nồng độ và hàm lượng, giá trúng thầu tất cả các mặt hàng tại Thái Lan cao hơn Việt Nam với tỷ lệ trung bình 3,17 lần. Tại Trung Quốc, so sánh giá 23 mặt hàng cùng tên thương mại, cùng hoạt chất, cùng nồng độ và hàm lượng, giá trúng thầu tất cả các mặt hàng thuốc tại Trung Quốc cao hơn Việt Nam với tỷ lệ trung bình 2,25 lần.

⁶⁹ Quyết định số 1267/QĐ-BNN-TY ngày 10/06/2014 về việc phê duyệt Đề án “Bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm giai đoạn 2014-2020”.

⁷⁰ Quyết định số 37/2013/QĐ-TTg về việc điều chỉnh quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2006-2020; Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/05/2013 về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục; Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24/10/2014 về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014-2017.

⁷¹ Thực hiện thí điểm đổi mới cơ chế của 12 trường đại học (Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Tôn Đức Thắng, Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học Hà Nội, Đại học Tài chính - Marketing, Đại học Ngoại thương, Đại học Công nghệ Dệt may Hà Nội, Đại học Công nghệ Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Điện lực, Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh).